

BÁO CÁO**Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018**

Trên cơ sở báo cáo của 19/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ¹ và 63/63 Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp báo cáo công tác thi hành pháp luật (THPL) về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) năm 2018 (từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2018) như sau:

Phần thứ nhất**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC THPL VỀ XLVPHC****I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT****1. Tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ**

Năm 2018, để tiếp tục thực thi các quy định của Luật XLVPHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THPL về XLVPHC, một số Bộ, ngành đã xây dựng Kế hoạch riêng về quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC³.

Về phía Bộ Tư pháp: Ngày 09/02/2018, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 269/QĐ-BTP phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2018 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (Quyết định số 269/QĐ-BTP), trong đó có các hoạt động liên quan đến quản lý công tác THPL về XLVPHC. Trong năm 2018, Bộ Tư pháp đã thực hiện nhiều nhiệm vụ trọng tâm⁴ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình giao chủ trì hoặc phối hợp với Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là chủ trì thành lập Đoàn công tác liên ngành, bao gồm lãnh đạo các đơn vị chức năng có liên quan của Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ để trực tiếp đôn đốc, kiểm tra, nắm bắt tình hình và kết quả thực hiện xử lý phương tiện giao thông vi phạm hành chính bị tạm giữ còn tồn đọng tại 03 địa phương Hà Nội, Đà Nẵng, Đồng Nai. Đồng thời, Bộ Tư pháp

¹ Bộ ngành chưa gửi Báo cáo: Bộ lao động - Thương binh và Xã hội.

³ Một số Bộ xây dựng Kế hoạch riêng về quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC: Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Tư pháp; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học và Công nghệ.

⁴ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC có liên quan đến Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), 03 Báo cáo Thủ tướng Chính phủ (Báo cáo số 48/BC-BTP ngày 23/02/2018, Báo cáo số 102/BC-BTP ngày 27/4/2018, Báo cáo số 267/BC-BTP ngày 14/11/2018) về việc thực hiện Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về xử lý phương tiện giao thông đường bộ vi phạm hành chính; Báo cáo số 198/BC-BTP ngày 22/8/2018 về việc thực hiện Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Cà Mau.

đã có văn bản xử lý kịp thời một số thông tin và vụ việc phức tạp phát sinh trong quá trình triển khai thi hành Luật XLVPHC⁵.

2. Tại các địa phương

Năm 2018, hầu hết UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành kế hoạch triển khai và tăng cường thực hiện pháp luật về XLVPHC trên địa bàn⁶, trong đó, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định pháp luật thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến XLVPHC trong các lĩnh vực thuộc phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

1. Tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Tính đến hết năm 2018, tổng số văn bản được Chính phủ ban hành để quy định chi tiết Luật XLVPHC là 101 nghị định (bao gồm cả các nghị định thay thế và sửa đổi, bổ sung), tăng thêm 09 nghị định so với năm 2017 (chi tiết tại **Phụ lục số 04** kèm theo Báo cáo này), trong đó có 83 Nghị định còn hiệu lực đến thời điểm hiện nay. Căn cứ Phụ lục các biểu mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, nhiều Bộ, ngành đã và đang xây dựng Thông tư quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực do mình quản lý⁷.

Đối với riêng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Đặc biệt, Bộ Tư pháp đã trình và được Chính phủ thống nhất thông qua đề nghị xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và đề nghị xây dựng Nghị định kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Về việc xây dựng, trình phê duyệt và triển khai Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC⁸: Bộ Tư pháp vẫn đang tích cực phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hoàn thiện Dự án và đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

2. Tại các địa phương

Một số địa phương cũng đã chủ động tổng hợp, rà soát và có văn bản gửi các Bộ, ngành có liên quan đề trao đổi về những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật⁹. Tuy

⁵ Ví dụ: vụ việc có dấu hiệu vi phạm của Công ty TNHH MTV TNI; công văn hướng dẫn, xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến Thông tư số 19/2017/TT-BTC; ý kiến về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Thiên Phúc; công văn trả lời kiến nghị của cử tri gửi tại các kỳ họp của Quốc hội,...

⁶ Chỉ riêng UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch chung về công tác Tư pháp năm 2017 (trong đó có lồng ghép kế hoạch triển khai công tác THPL về XLVPHC).

⁷ Ví dụ: Thông tư số 08/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2013/TT-BCT quy định về mẫu biên bản, quyết định sử dụng trong hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính của Quản lý thị trường; Thông tư số 34/2018/TT-BGTVT ngày 28/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng để xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng,...

⁸ Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai và đánh mục nghị định quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC.

⁹ Điển hình: TP. Hồ Chí Minh, Quảng Bình, Khánh Hòa, Kiên Giang, Tiền Giang, Hải Dương, Bình Phước,...

nhien, hầu hết các địa phương mới chỉ dừng lại ở việc nêu các khó khăn, vướng mắc mà chưa kiến nghị, đề xuất hướng xử lý cụ thể đối với khó khăn, vướng mắc phát sinh, đặc biệt là hướng sửa đổi, bổ sung những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VIỆC THPL VỀ XLVPHC

1. Tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Trong năm 2018, phần lớn các Bộ, ngành đều xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra, trong đó lồng ghép hoạt động kiểm tra, thanh tra liên quan đến công tác quản lý, theo dõi THPL về XLVPHC hoặc xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình. Về phía Bộ Tư pháp, theo Quyết định số 797/QĐ-BTP ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2018, Bộ Tư pháp đã tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tình hình THPL về XLVPHC tại 03 Bộ và 03 địa phương¹¹.

2. Tại các địa phương

Năm 2018, có 63/63 UBND cấp tỉnh ban hành quyết định, kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra về công tác THPL về XLVPHC. Cùng với đó, trong kế hoạch triển khai công tác THPL về XLVPHC năm 2018, một số địa phương khác cũng đã giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn kiểm tra, tổ kiểm tra liên ngành về tình hình THPL trong một số lĩnh vực trọng tâm.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH THỰC THI, ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XPVPHC

1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị XPVPHC

- **Tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện: 6.623.670** vụ việc. So với kỳ báo cáo năm 2017, số vụ vi phạm hành chính giảm khoảng 21,1%.

- **Tổng số vụ việc vi phạm đã bị xử phạt: 6.229.941** vụ việc, chiếm khoảng 94% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện.

- **Số vụ áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC (nhắc nhở) đối với người chưa thành niên: 8.511** vụ, chiếm 0,13% tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện.

- **Tổng số đối tượng bị xử phạt: 6.544.491** đối tượng, giảm khoảng 16% so với kỳ báo cáo năm 2017 (do tổng số vụ việc vi phạm bị phát hiện năm 2018 giảm so với năm 2017).

2. Kết quả thi hành quyết định XPVPHC

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã ban hành: 7.245.912** quyết định.

- **Tổng số quyết định XPVPHC đã thi hành: 6.605.874** quyết định, chiếm khoảng 91,2% số quyết định xử phạt đã được ban hành.

¹¹ Các Bộ và địa phương được kiểm tra: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước, Hải Dương, Thanh Hóa, Bình Phước.

- **Tổng số quyết định XPVPHC chưa thi hành xong: 640.038** quyết định, chiếm khoảng 8,8% số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Tổng số tiền phạt thu được: 6.523.321.444.249** đồng (giảm khoảng 17% so với kỳ báo cáo năm 2017 và tăng gấp đôi so với 06 tháng đầu năm 2018).

- **Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 801.425.553.556** đồng.

- **Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành là: 6.162** quyết định, chiếm khoảng 0,08% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành

- **Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền: 5.277** quyết định, chiếm khoảng 0,07% tổng số quyết định xử phạt đã được ban hành.

- **Số lượng quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 500** vụ, trong đó số quyết định bị khiếu nại là **390** vụ; số quyết định bị khởi kiện là **120** vụ.

Kết quả công tác XPVPHC chi tiết tại **Phụ lục số 01** kèm theo Báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ÁP DỤNG CÁC BPXLHC VÀ CÁC BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC

1. Tổng số đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC: 55.556 đối tượng, tăng khoảng 31,2% so với kỳ báo cáo năm 2017, trong đó:

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (GDTXPTT): **26.385** đối tượng, chiếm khoảng 47,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị đề nghị áp dụng các BPXLHC do Tòa án nhân dân (TAND) cấp huyện quyết định: **29.171** đối tượng, chiếm khoảng 52,5% tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC.

2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC: 52.484 đối tượng, tăng khoảng 25,2% so với kỳ báo cáo năm 2017, trong đó:

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã: **26.494** đối tượng¹², chiếm khoảng 50,5 % số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào TGD: **325** đối tượng; chiếm khoảng 0,6% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSGDBB: **1.122** đối tượng; chiếm khoảng 2,1% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC;

- Số lượng đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào CSCNBB: **24.068** đối tượng; chiếm khoảng 45,9% số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC.

3. Tổng số người chưa thành niên bị áp dụng biện pháp thay thế XLVPHC quản lý tại gia đình: 1.089 đối tượng, giảm 31,2% so với kỳ báo cáo năm 2017 và tăng 50,1% so với 06 tháng đầu năm 2018.

4. Tình hình tổ chức thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC do TAND cấp huyện quyết định:

¹² Theo số liệu tại Báo cáo của Tòa án nhân dân tối cao (Công văn số 18/TANDTC-TH) thì TAND cấp huyện đã ra quyết định đối với 22.892 trường hợp (Trong đó: biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng là 259, biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc là 738 trường hợp, biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21.957 trường hợp).

- Trong kỳ báo cáo năm 2018, các TAND cấp huyện đã xem xét, giải quyết **1.855** trường hợp đề nghị giảm thời hạn chấp hành quyết định, tạm đình chỉ chấp hành quyết định, miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại, hoãn chấp hành quyết định.

- Năm 2018, cả nước có tổng số **364** khiếu nại và **05** vụ bị khởi kiện về áp dụng các BPXLHC.

Kết quả áp dụng các BPXLHC được thể hiện cụ thể tại **Phụ lục số 02** kèm theo Báo cáo này.

Phần thứ ba

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THPL VỀ XLVPHC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

Những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XLVPHC được nêu cụ thể tại **Phụ lục số 03** kèm theo Báo cáo này.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các điều kiện bảo đảm thi hành Luật chưa đầy đủ

1.1. Mặc dù văn bản hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác quản lý và THPL về XLVPHC đã được Bộ Tài chính ban hành¹³, tuy nhiên, một số nội dung chi và mức chi chưa được quy định cụ thể, rõ ràng khiến cho các cơ quan, đơn vị còn gặp lúng túng trong việc bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ này. Các phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ cho việc xác định hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực như môi trường, giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm... chưa được trang bị đầy đủ, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã nên các lực lượng xử phạt gặp khó khăn trong việc phát hiện và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm hành chính.

1.2. Về tổ chức bộ máy, biên chế: Đối với các Bộ, ngành, nhiệm vụ quản lý công tác THPL về XLVPHC được giao cho đơn vị phụ trách pháp chế, tuy nhiên các đơn vị này không bố trí được cán bộ chuyên trách trong khi khối lượng công việc chỉ riêng trong lĩnh vực này là khá lớn.

Thực hiện Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngành Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương*” và Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV¹⁴, hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đều đã thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Tuy nhiên, đến năm 2018, một số tỉnh đã tiến hành sáp nhập

¹³ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

¹⁴ Thông tư số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật với các Phòng chuyên môn khác thuộc Sở Tư pháp¹⁵ (hầu hết đều sáp nhập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật và Phòng xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật) hoặc chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính sang đơn vị khác¹⁶. Điều này dẫn đến công tác tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ về quản lý xử lý vi phạm hành chính không được thống nhất, số lượng cán bộ không đủ để đảm đương hết khối lượng công việc rất lớn như hiện nay.

2. Về việc báo cáo, thống kê

Sau hơn 05 năm triển khai thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, các Bộ, ngành, địa phương vẫn còn gặp lúng túng trong việc tổng hợp số liệu. Việc thống kê còn chông chéo giữa cơ quan thuộc UBND các cấp ở địa phương và cơ quan thuộc ngành dọc; cán bộ làm công tác thống kê, báo cáo còn thiếu kinh nghiệm. Bên cạnh đó, hiện nay việc thống kê số liệu còn được thực hiện bằng cách thủ công, do đó khó đảm bảo số liệu được đầy đủ, chi tiết như yêu cầu, việc tổng hợp số liệu cũng mất nhiều thời gian.

Hiện nay, Bộ Trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 (đã nêu ở Mục II Phần thứ nhất Báo cáo) và có hiệu lực kể từ 01/02/2019 đã giảm bớt phần nào việc thống kê số liệu của các Bộ, ngành, địa phương, từ đó giảm tải “gánh nặng” báo cáo, bảo đảm thông tin chính xác hơn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả theo dõi, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thời gian vừa qua và ý kiến Bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Hoàn thiện thể chế pháp luật về XLVPHC:

Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp tập trung nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC; chỉ đạo các Bộ, ngành tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, khẩn trương trình Chính phủ ban hành để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); ban hành kịp thời Nghị định kiểm tra, xử lý kỷ luật trong THPL về XLVPHC sau khi Bộ Tư pháp trình Chính phủ đề hình thành cơ chế kiểm tra, xử lý trách nhiệm thống nhất, minh bạch và công bằng.

2. Xử lý kịp thời vướng mắc phát sinh về thẩm quyền XPVPHC

Thời gian qua, về thẩm quyền xử phạt của lực lượng Quản lý thị trường, theo đề nghị của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Công văn số 370/UBTVQH14-PL ngày 11/12/2018.

Tuy nhiên, vướng mắc phát sinh liên quan đến thẩm quyền XPVPHC của các chức danh thuộc lực lượng công an nhân dân thì vẫn chưa được xử lý, giải

¹⁵ Theo Báo cáo của các tỉnh: Lai Châu, Quảng Bình, Hà Tĩnh, Yên Bái, Bình Định.

¹⁶ Theo báo cáo của tỉnh Sơn La: Chức năng nhiệm vụ quản lý xử lý vi phạm hành chính được chuyển về cho Thanh tra Sở Tư pháp.

quyết. Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an:

Thứ nhất, khẩn trương tiến hành việc rà soát, xác định rõ: (i) các chức danh có thẩm quyền xử phạt trong lực lượng công an nhân dân có sự thay đổi về tên gọi theo Điều 53 Luật XLVPHC; (ii) các chức danh có sự thay đổi về tên gọi, đồng thời thay đổi về cả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; và (iii) các chức danh không còn tồn tại hoặc phát sinh mới.

Thứ hai, trên cơ sở kết quả rà soát, nghiên cứu, Bộ Công an khẩn trương đề xuất Chính phủ xem xét, quyết định việc xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với trường hợp các chức danh có sự thay đổi về tên gọi, đồng thời thay đổi về cả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (tương tự trường hợp xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thẩm quyền của lực lượng Quản lý thị trường).

3. Đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật về XLVPHC

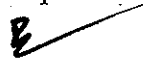
Bộ Tư pháp đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương:

- Chú trọng đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý của mình, bảo đảm việc áp dụng pháp luật về vấn đề này công bằng, khách quan, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức trong công tác THPL về XLVPHC; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các cán bộ làm công tác XLVPHC, cá nhân, tổ chức có liên quan;

- Khắc phục các hạn chế liên quan đến điều kiện cần thiết cho công tác XLVPHC (điều kiện về nguồn lực, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, kinh phí thực hiện công tác XLVPHC);

- Triển khai thực hiện tốt Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác THPL về XLVPHC và theo dõi tình hình THPL.

Trên đây là Báo cáo của Bộ Tư pháp về công tác THPL về XLVPHC năm 2018, kính trình Thủ tướng Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để p/h);
- Tòa án Nhân dân tối cao (để p/h);
- Viện kiểm sát Nhân dân tối cao (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (2b).

KT. BỘ TRƯỞNG
TƯ THỦ TƯỚNG

Đặng Hoàng Oanh



BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số: 82./BC-BTP ngày 22/3/2019 của Bộ Tư pháp)

Số vụ vi phạm (vụ)										Số đối tượng bị xử phạt (đối tượng)			Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC																								
Chia ra						Tổng số			Chia ra		Số quyết định XPVPHC (quyết định)			Chia ra		Số quyết định đình hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)						Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)		Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)		Tổng số tiền phạt thu được (đồng)							
Số vụ đã bị xử phạt		Số vụ chưa xử phạt		Tổng số		Truy cứu TNHS		Áp dụng biện pháp thay thế đối với NCTN		Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác		Chia ra		Chia ra		Tổng số		Chia ra		Tổng số		Đã thi hành		Chưa thi hành xong		Số quyết định đình hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)		Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)		Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)		Tổng số tiền phạt thu được (đồng)	
6.623.670	1	6.229.941	380.625	13.104	4.593	8.511	6.544.491	310.917	6.233.574	7.245.912	6.605.874	640.038	5.277	6.162	390	120	801.425.553.556	6.523.321.444.249	18	17																	

PHỤ LỤC SỐ 02

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 82./BC-BTP ngày 22/.../2008 của Bộ Tư pháp)

Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)		Chia ra				Số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)										Số NCTNT bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vì phạm hành chính quản lý tại gia đình (đối tượng)					Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC của TAND cấp huyện (đối tượng)					Số vụ bị khiếu nại (vụ)		Số vụ bị khởi kiện (vụ)																			
Tổng số		GDTXPPT				Đưa vào TGD		Đưa vào CSGDBB		Đưa vào CSCNBB		Tổng số		Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPPT theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã		Tổng số		Đưa vào TGD		Đưa vào CSGDBB		Đưa vào CSCNBB		Số đối tượng đang chấp hành quyết định		Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định		Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định		Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại		Số đối tượng được hoàn chấp hành quyết định		15	26.554	16	1.240	17	170	18	389	19	56	20	364	21	5

PHỤ LỤC SỐ 03

BẢN TỔNG HỢP MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC XUẤT PHÁT TỪ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: 82 /BC-BTP ngày 22/3/2019 của Bộ Tư pháp)

Những khó khăn, vướng mắc nói chung trong các quy định pháp luật về XLVPHC, bao gồm những khó khăn, vướng mắc trong các quy định pháp luật về XPVPHC và BPXLHC được nêu cụ thể tại Phụ lục 04 – Bảng tổng hợp một số khó khăn, vướng mắc xuất phát từ quy định của pháp luật về XLVPHC kèm theo Báo cáo số 28/BC-BTP ngày 23/01/2018. Báo cáo này chỉ tập trung vào một số khó khăn vướng mắc liên quan thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính vừa mới phát sinh trong thời gian vừa qua và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP), cụ thể:

I. Khó khăn vướng mắc về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng công an nhân dân

Theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Luật XLVPHC thì: “Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại các điều từ 39 đến 51 của Luật này có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực, ngành mình quản lý”.

Điều 53 Luật XLVPHC quy định: “Trường hợp chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Luật này có sự thay đổi về tên gọi thì chức danh đó có thẩm quyền xử phạt”.

Hiện nay, tổ chức bộ máy hoạt động của Bộ Công an đã được tổ chức lại, do đó, có sự thay đổi trong cơ cấu tổ chức nội bộ của các đơn vị thuộc Bộ Công an, không phải đơn thuần chỉ thay đổi tên gọi hiện có, dẫn đến những khó khăn, vướng mắc về thẩm quyền xử phạt trong thực tiễn áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính. Điều này cũng dẫn đến vướng mắc, bất cập trong việc xây dựng các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong thời gian gần đây (một số nghị định về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến thẩm quyền xử phạt của lực lượng Công an nhân dân chưa xác định được chính xác thẩm quyền xử phạt của lực lượng này để có thể trình Chính phủ ký ban hành).

II. Khó khăn, vướng mắc của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP)

1. Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định “tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải được quy định cụ thể tại các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước”. Việc quy định theo hướng liệt kê cụ thể đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính là tổ chức trong các nghị định sẽ không đảm bảo được tính đầy đủ, dễ dẫn đến việc bỏ lọt vi phạm

hoặc gây ảnh hưởng lớn đến việc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền.

2. Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định việc giao quyền chấm dứt khi “người được giao quyền nghỉ hưu, thôi việc, được điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức, giáng chức hoặc tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật”, nhưng chưa quy định cụ thể thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong trường hợp này áp dụng như thế nào.

3. Điều 6c Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định: Thời hạn thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, trừ trường hợp hết thời hiệu quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Điều 74 Luật XLVPHC còn quy định trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt cố tình trốn tránh, trì hoãn thì thời hiệu thi hành quyết định xử phạt được tính kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, trì hoãn. Như vậy, trong trường hợp thời hiệu thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính có sai sót vẫn còn mà hết thời hạn sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính thì việc xử lý các quyết định sai sót này chưa được quy định cụ thể¹.

4. Điều 6d Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định: “quyết định sửa đổi, bổ sung, đính chính, hủy bỏ, ban hành quyết định mới về xử lý vi phạm hành chính, văn bản đính chính quyết định về xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực kể từ thời điểm ký hoặc thời điểm cụ thể ghi trong quyết định”. Tuy nhiên, đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị hủy bỏ toàn bộ thì việc xác định hiệu lực thi hành kể từ thời điểm ký là chưa đầy đủ cơ sở pháp lý, chưa đảm bảo tuân thủ nguyên tắc về thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính².

5. Điều 6d Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định: “Quyết định sửa đổi, bổ sung, văn bản đính chính quyết định về XLVPHC là những văn bản gắn liền với quyết định về XLVPHC đã được ban hành...”. Theo nội dung quy định này thì việc đính chính quyết định về XLVPHC được thực hiện dưới hình thức văn bản. Tuy nhiên, căn cứ Mẫu quyết định số 34 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP, việc đính chính được thực hiện bằng hình thức quyết định, như vậy chưa có sự thống nhất giữa nội dung và biểu mẫu³.

¹ Hải phòng

² Nghệ An

³ Hồ Chí Minh

6. Điều 6e Nghị định số 81/2013/NĐ-CP (được bổ sung bởi Nghị định số 97/2017/NĐ-CP) quy định: “*thủ trưởng trực tiếp của người có thẩm quyền đang giải quyết vụ việc theo quy định tại các Điều 66, 77, 125 và 128 Luật xử lý vi phạm hành chính là cấp trên trực tiếp trong quan hệ hành chính đối với người đang giải quyết vụ việc*”. Như vậy, trường hợp người có thẩm quyền là Chủ tịch UBND cấp tỉnh thì Thủ trưởng cấp trên trực tiếp là Thủ tướng? Nếu là Thủ tướng thì có đảm bảo xử lý công văn trong thời hạn luật định?

7. Hệ thống biểu mẫu

7.1. Nghị định số 97/2017/NĐ-CP không quy định điều khoản chuyển tiếp nên đến thời điểm thi hành, nhiều cơ quan, đơn vị chưa kịp in các biểu mẫu XPVPHC mới theo quy định. Đồng thời, biểu mẫu cũ đã in theo kế hoạch năm nên còn tồn đọng rất nhiều gây lãng phí⁴.

7.2. Mẫu Biên bản vi phạm hành chính không ghi thời gian hẹn, địa điểm đến liên hệ giải quyết, gây khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật về trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính⁵.

7.3. *Mẫu Biên bản vi phạm hành chính (Mẫu biên bản số 01)*: Tại phần chú thích (5) hướng dẫn ghi “người đại diện theo pháp luật”, tuy nhiên thực tế không phải lúc nào người đại diện theo pháp luật cũng là người trực tiếp thực hiện các hoạt động nhân danh tổ chức mà có thể thông qua người đại diện theo ủy quyền, người được giao nhiệm vụ. Thực tế trong lĩnh vực hải quan, người đến làm thủ tục hải quan là nhân viên của Công ty (không phải là người đại diện theo pháp luật) và họ không nắm rõ được người đại diện là ai. Trong khi đó, BBVPHC không có vị trí thể hiện, chức vụ, số định danh cá nhân, số CMTND/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật hoặc người được giao nhiệm vụ của tổ chức vi phạm.

7.4. Tại các mẫu biên bản và mẫu quyết định, phần chú thích (1) các biểu hướng dẫn: “Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính”; “ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản”. Theo hướng dẫn này thì không cần ghi tên của cơ quan chủ quản trực tiếp như hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 01/2011/TT-BNV. Việc ghi tên như hướng dẫn hiện nay của Nghị định số 97/2017/NĐ-CP không thể hiện được đơn vị lập biên bản, ra quyết định xử phạt (Ví dụ: Đối với lĩnh vực hải quan, khi cơ quan người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là Cục Hải quan sẽ khó xác định được Cục Hải quan tỉnh nào lập biên bản, ra quyết định, trong khi nhiều Đội, Chi cục Hải quan của các tỉnh có thể có tên giống nhau)⁶.

7.5. Mẫu Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả (Mẫu quyết định số 10): Về căn cứ ban hành, Mẫu quyết định số 10 ghi “...

⁴ Bộ Công an

⁵ Bến Tre

⁶ Tổng cục Hải quan

Để bảo đảm thi hành Quyết định xử phạt VPHC số .../QĐ-XPVPHC ngày/..... của...). Như vậy, trong trường hợp này không có Quyết định xử phạt mà chỉ có Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (Mẫu QĐ số 13 – Số/QĐ-KPHQ) theo quy định tại quy định tại Điều 65 Luật XLVPHC thì có được áp dụng mẫu quyết định số 10 không?

7.6. Mẫu quyết định số 10 quy định nội dung “*Trong thời hạn.... ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, ông (bà)/tổ chức có trách nhiệm thực hiện Quyết định. Nếu quá thời hạn mà ông (bà)/tổ chức.....không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật*” chưa thực sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 86 Luật XLVPHC (Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt) và Điều 33 Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 (Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả bao gồm những nội dung thời gian hoàn thành cưỡng chế)⁷.

7.7. Mẫu quyết định giao quyền (Mẫu quyết định số 29) ghi căn cứ ban hành không chính xác, cụ thể: Đây là quyết định giao quyền nhưng lại căn cứ vào khoản 6 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP là căn cứ “chấm dứt việc giao quyền xử phạt”⁸. 

⁷ Hà Nội, Nghệ An

⁸ Bình Thuận, Kiên Giang

Phụ lục 04
DANH MỤC CÁC NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH
LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH*
(Kèm theo Báo cáo số: 82 /BC-BTP ngày 22/8/2019 của Bộ Tư pháp)

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
1.	64/2013/NĐ-CP	27/6/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.	Đã được sửa đổi, bổ sung
2.	79/2013/NĐ-CP	19/7/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê.	Hết hiệu lực toàn bộ
3.	80/2013/NĐ-CP	19/7/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Hết hiệu lực toàn bộ
4.	81/2013/NĐ-CP	19/7/2013	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.	Đã được sửa đổi, bổ sung
5.	86/2013/NĐ-CP	29/7/2013	Về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.	Đã được sửa đổi, bổ sung, có một phần nội dung quy định về XPVPHC
6.	93/2013/NĐ-CP	20/8/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải,	Hết hiệu lực

* Số liệu được tổng hợp, thống kê đến ngày 31/12/2018 (Tổng số 101 Nghị định, trong đó có 83 Nghị định còn hiệu lực thi hành và 18 Nghị định hết hiệu lực toàn bộ).

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			đường thủy nội địa.	toàn bộ
7.	95/2013/NĐ-CP	22/8/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Đã được sửa đổi, bổ sung
8.	97/2013/NĐ-CP	27/8/2013	Quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng	Hết hiệu lực toàn bộ
9.	98/2013/NĐ-CP	28/8/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.	Đã được sửa đổi, bổ sung
10.	99/2013/NĐ-CP	29/8/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.	
11.	103/2013/NĐ-CP	12/9/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản.	Đã được sửa đổi, bổ sung
12.	105/2013/NĐ-CP	16/9/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	Hết hiệu lực toàn bộ
13.	107/2013/NĐ-CP	20/9/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.	Đã được sửa đổi, bổ sung
14.	108/2013/NĐ-CP	23/9/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Đã được sửa đổi, bổ sung

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
15.	109/2013/NĐ-CP	24/9/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.	Đã được sửa đổi, bổ sung
16.	110/2013/NĐ-CP	24/9/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.	Đã được sửa đổi, bổ sung
17.	111/2013/NĐ-CP	30/9/2013	Quy định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.	Đã được sửa đổi, bổ sung
18.	112/2013/NĐ-CP	02/10/2013	Quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất.	Đã được sửa đổi, bổ sung
19.	114/2013/NĐ-CP	03/10/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.	Hết hiệu lực toàn bộ
20.	115/2013/NĐ-CP	03/10/2013	Quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.	
21.	119/2013/NĐ-CP	09/10/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn	Hết hiệu lực toàn bộ

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			nuôi.	
22.	120/2013/NĐ-CP	09/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu.	
23.	121/2013/NĐ-CP	10/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà ở và công sở.	Hết hiệu lực toàn bộ
24.	127/2013/NĐ-CP	15/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.	Đã được sửa đổi, bổ sung
25.	129/2013/NĐ-CP	16/10/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.	Đã được sửa đổi, bổ sung
26.	131/2013/NĐ-CP	16/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan.	Đã được sửa đổi, bổ sung
27.	134/2013/NĐ-CP	17/10/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.	
28.	138/2013/NĐ-CP	22/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
29.	139/2013/NĐ-CP	22/10/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão.	Hết hiệu lực toàn bộ
30.	142/2013/NĐ-CP	24/10/2013	Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.	Hết hiệu lực toàn bộ
31.	144/2013/NĐ-CP	29/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo trợ, cứu trợ xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em.	
32.	147/2013/NĐ-CP	30/10/2013	Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	Hết hiệu lực toàn bộ
33.	148/2013/NĐ-CP	30/10/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dạy nghề.	Hết hiệu lực toàn bộ
34.	155/2013/NĐ-CP	11/11/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.	Hết hiệu lực toàn bộ
35.	157/2013/NĐ-CP	11/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.	Đã được sửa đổi, bổ sung
36.	158/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.	Đã được sửa đổi, bổ sung
37.	159/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
38.	162/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước CHXHCN Việt Nam.	Đã được sửa đổi, bổ sung
39.	163/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp.	Đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế 1 phần
40.	165/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định việc quản lý, sử dụng và danh mục phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông và bảo vệ môi trường.	
41.	166/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.	
42.	167/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình.	
43.	169/2013/NĐ-CP	12/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.	
44.	171/2013/NĐ-CP	13/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.	Hết hiệu lực toàn bộ
45.	173/2013/NĐ-CP	13/11/2013	Về xử phạt vi phạm hành chính	Đã được sửa

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			trồng lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc bản đồ.	đổi, bổ sung
46.	174/2013/NĐ-CP	13/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện.	Đã được sửa đổi, bổ sung
47.	176/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.	
48.	178/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.	Hết hiệu lực toàn bộ
49.	179/2013/NĐ-CP	14/11/2013	Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	Hết hiệu lực toàn bộ
50.	185/2013/NĐ-CP	15/11/2013	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	Đã được sửa đổi, bổ sung
51.	192/2013/NĐ-CP	21/11/2013	Quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.	Đã được sửa đổi, bổ sung
52.	221/2013/NĐ-CP	30/12/2013	Quy định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.	Đã được sửa đổi, bổ sung
53.	02/2014/NĐ-CP	10/01/2014	Quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			chính đưa vào trường giáo dưỡng và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.	
54.	71/2014/NĐ-CP	21/7/2014	Quy định chi tiết Luật Cảnh tranh về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh.	
55.	93/2014/NĐ-CP	17/10/2014	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.	
56.	96/2014/NĐ-CP	17/10/2014	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng.	
57.	102/2014/NĐ-CP	10/11/2014	Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.	
58.	107/2014/NĐ-CP	17/11/2014	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.	Hết hiệu lực toàn bộ
59.	40/2015/NĐ-CP	27/4/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản	Hết hiệu lực toàn bộ

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			lý lâm sản.	
60.	58/2015/NĐ-CP	16/6/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 192/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.	
61.	65/2015/NĐ-CP	07/8/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến hành vi đăng, phát, cung cấp, đưa tin, công bố thông tin sai sự thật.	
62.	67/2015/NĐ-CP	14/8/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã	
63.	79/2015/NĐ-CP	14/9/2015	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.	
64.	88/2015/NĐ-CP	07/10/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	
65.	124/2015/NĐ-CP	19/11/2015	Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định XPVPHC trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	
66.	132/2015/NĐ-CP	25/12/2015	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa (thay thế nội dung về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa tại Nghị định số 93/2013/NĐ-CP).	
67.	17/2016/NĐ-CP	17/3/2016	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 112/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 quy định hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất.	
68.	20/2016/NĐ-CP	30/3/2016	Quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính.	
69.	31/2016/NĐ-CP	06/5/2016	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			vật (thay thế Nghị định số 114/2013/NĐ-CP).	
70.	45/2016/NĐ-CP	26/5/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan	
71.	46/2016/NĐ-CP	26/5/2016	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (thay thế Nghị định số 171/2013/NĐ-CP và Nghị định số 107/2014/NĐ-CP)	
72.	49/2016/NĐ-CP	27/5/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn	
73.	50/2016/NĐ-CP	01/6/2016	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (thay thế Nghị định số 155/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư)	
74.	56/2016/NĐ-CP	29/6/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn	
75.	95/2016/NĐ-CP	01/7/2016	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê (thay thế Nghị định số 79/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê).	
76.	115/2016/NĐ-CP	08/7/2016	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 163/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, phân bón và vật liệu nổ công nghiệp	Đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế 1 phần
77.	136/2016/NĐ-CP	09/9/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây gọi tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP)	
78.	145/2016/NĐ-CP	01/11/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
79.	155/2016/NĐ-CP	18/11/2016	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (thay thế Nghị định số 179/2013/NĐ-CP)	
80.	175/2016/NĐ-CP	30/12/2016	Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	Có một phần nội dung quy định về XPVPHC
81.	03/2017/NĐ-CP	16/01/2017	Về kinh doanh casino	Có một phần nội dung quy định về XPVPHC
82.	06/2017/NĐ-CP	24/01/2017	Về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế	Có một phần nội dung quy định về XPVPHC
83.	23/2017/NĐ-CP	13/3/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	
84.	28/2017/NĐ-CP	20/3/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo	
85.	33/2017/NĐ-CP	03/4/2017	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (thay thế Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản)	
86.	41/2017/NĐ-CP	05/4/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Hết hiệu lực một phần
87.	49/2017/NĐ-CP	24/4/2017	Sửa đổi, bổ sung Điều 15 của Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông và Điều 30 của Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			điện	
88.	67/2017/NĐ-CP	25/5/2017	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí (thay thế Nghị định số 97/2013/NĐ-CP ngày 27/8/2013 quy định về xử phạt vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng)	
89.	84/2017/NĐ-CP	18/7/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 173/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ	
90.	90/2017/NĐ-CP	31/7/2017	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y	
91.	97/2017/NĐ-CP	18/8/2017	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính	
92.	104/2017/NĐ-CP	14/9/2017	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều	
93.	119/2017/NĐ-CP	1/11/2017	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
			chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa	
94.	139/2017/NĐ-CP	27/11/2017	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở	
95.	142/2017/NĐ-CP	11/12/2017	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải	
96.	41/2018/NĐ-CP	12/03/2018	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập	
97.	48/2018/NĐ-CP	21/03/2018	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số	
98.	55/2018/NĐ-CP	16/4/2018	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón	
99.	64/2018/NĐ-CP	07/5/2018	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thủy sản.	
100.	115/2018/NĐ-CP	04/9/2018	Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm	

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Trích yếu	Ghi chú
101.	162/2018/NĐ-CP	30/11/2018	Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng	

